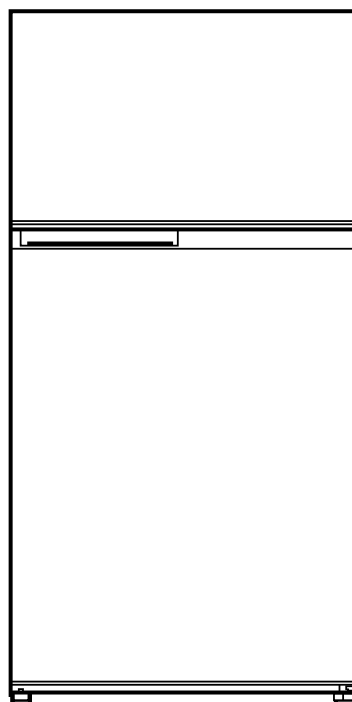


Model

**GR-WG66VDA**  
**GR-WG58VDA**



- Xin chân thành cảm ơn quý khách đã chọn mua tủ lạnh Toshiba.
- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để hiểu rõ và để sử dụng sản phẩm an toàn, đúng cách.
- Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi thuận tiện để tham khảo về sau.
- Hãy đảm bảo rằng quý khách đã nhận được phiếu bảo hành.

- Thank you very much for purchasing this Toshiba refrigerator.
- Read this Owner's Manual and become completely familiar with the refrigerator before use in order to use this product safely and correctly.
- Keep this Owner's Manual in a handy place for future reference.
- Make sure that you received your warranty.

# AN TOÀN

Đọc kỹ cẩm nang này và làm đúng như hướng dẫn.

- Những chỉ dẫn này nhằm để phòng ngừa những rủi ro xảy ra cho con người hoặc thiệt hại về tài sản.

## GIẢI THÍCH CÁC KÝ HIỆU



### CẢNH BÁO

Ký hiệu CẢNH BÁO này có thể gây chấn thương nặng (\*1) hoặc nguy hiểm đến tính mạng nếu thao tác có nhầm lẫn.



### THẬN TRỌNG

Ký hiệu THẬN TRỌNG này có thể gây chấn thương (\*2) hoặc thiệt hại về tài sản (\*3) nếu thao tác có nhầm lẫn.

- (\*1) Chấn thương nặng như mù lòa, phỏng nóng và lạnh, điện giật, gãy xương hoặc ngộ độc cần phải nằm viện hoặc điều trị dài ngày.  
(\*2) Chấn thương như phỏng da, điện giật... cần phải nằm viện hoặc điều trị dài ngày.  
(\*3) Thiệt hại về tài sản như thiệt hại về nhà cửa, đồ đạc, thú nuôi, vật dụng...

## GIẢI THÍCH CÁC BIỂU TƯỢNG



NGĂN CẤM

### Chỉ định một hành động bị NGĂN CẤM.

Chỉ tiết chỉ định này sẽ được hiển thị bằng hình hay bằng chữ bên trong biểu tượng hoặc xung quanh bên ngoài biểu tượng.



BẮT BUỘC

### Chỉ định một hành động BẮT BUỘC.

Chỉ tiết chỉ định này sẽ được hiển thị bằng hình hay bằng chữ bên trong biểu tượng hoặc xung quanh bên ngoài biểu tượng.



CẢNH BÁO

### Chỉ định một CẢNH BÁO.

Chỉ tiết chỉ định này sẽ được hiển thị bằng hình hay bằng chữ bên trong biểu tượng hoặc xung quanh bên ngoài biểu tượng.



CẢNH BÁO

### Không cất trữ những chất dễ cháy.

Cồn, Benzene, ga, bình xịt keo, sơn hay hóa chất... các chất này có thể gây ra tai nạn, cháy nổ.



Không trữ

### Tránh để thực phẩm che chắn các hòng gió bên trong tủ lạnh.

Thực phẩm che chắn hòng gió có thể làm giảm hiệu suất lạnh của tủ.



Giữ thông thoáng

Không tháo lắp hay sửa chữa các linh kiện bên trong tủ lạnh. Nó có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật, chấn thương hay phỏng da. Để sửa chữa vui lòng liên lạc nhà cung cấp hoặc trạm bảo hành Toshiba ủy quyền.



Nguồn

### Chỉ tiêu kỹ thuật: cấp nguồn 200-220V cho tủ lạnh (GR-WG66VDA, GR-WG58VDA).

Cắm dây nguồn tủ lạnh trực tiếp vào ổ cấp nguồn xoay chiều. Không sử dụng ổ cắm chung cho nhiều thiết bị vì điều này có thể gây hỏa hoạn, điện giật.



Ngăn cấm

Không sử dụng các thiết bị điện khác trừ bên trong tủ lạnh, trừ những thiết bị được khuyến cáo từ nhà sản xuất.



Ngăn cấm

Không đặt bất cứ vật gì lên đường dây điện nguồn của tủ lạnh. Đảm bảo rằng dây dẫn luôn ở trong trạng thái tự do, không bị vật đè lên hay treo móc vào. Một vật nặng treo, đè lên dây dẫn sẽ phát sinh hiện tượng nện tia lửa hay đoản mạch và điều này có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật.



Không trữ

### Không trữ dược phẩm, hóa chất hoặc thuốc thử hóa học.

Tủ lạnh này không thích hợp cho việc lưu trữ các chất có nhiệt độ nhạy cảm.



Rút phích điện

### Khi ngắt điện, hãy nắm phần phích.

Nếu nắm phần dây có thể làm hư hỏng cách điện của dây dẫn, gây hỏa hoạn hoặc điện giật.



Rút phích điện

### Hãy ngắt điện trong khi vệ sinh tủ.

Nếu không, có thể gây ra chấn thương hoặc điện giật. **Chú ý:** Hãy lau khô tay hoàn toàn trước khi ngắt điện.



Vệ sinh phích

### Lau chùi thường xuyên bụi bẩn bám trên đầu phích cắm.

Những bụi bẩn này có thể gây hỏa hoạn.



Rút phích điện

### Hãy ngắt điện tủ lạnh trong trường hợp hư hỏng xảy ra.

Nếu tiếp tục sử dụng tủ lạnh hỏng có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật, chấn thương hoặc phỏng da. Hãy liên lạc với nhà cung cấp hoặc trạm bảo hành Toshiba ủy quyền để được sửa chữa.



Không sử dụng

Không sử dụng dây nguồn hư hỏng, trầy xước hoặc phích cắm nguồn lỏng lẻo. Điều này có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật.

# SAFETY INSTRUCTIONS

All instructions described should be carefully read and followed.

- These instructions are precautions to prevent the risks of serious injury or death of the user, and any damages to property.

## MARKINGS



### WARNING

WARNING indicates high possibility of serious injury (\*1) or death of the user.



### CAUTION

CAUTION indicates a high possibility of injury (\*2) or property loss (\*3).

- (\*1) Serious injury- injury which requires hospitalization, lengthy treatment, or blindness, hot and cold skin burn, electric shock, broken bones or poisoning.  
(\*2) Injury - injury, skin burn or electric shock which does not require hospitalization or lengthy treatment.  
(\*3) Property loss - extended loss of houses, furniture, domestic animals or pets.

## SYMBOLS



PROHIBITED!

### PROHIBITED! Indicates prohibited actions.

Detailed instructions would be indicated on the inside of the circle or around the symbol in figures or in writing.



IMPORTANT

### IMPORTANT Indicates mandatory actions.

Detailed instructions would be indicated on the inside of the circle or around the symbol in figures or in writing.



CAUTION

### CAUTION Recommends to take precautions.

Detailed instructions would be indicated on the inside of the triangle or around the symbol in figures or in writing.



WARNING

### Do not store the inflammable substances.

Ether, benzene, alcohol, thinner, adhesive, spray, LP gas or any chemicals may explode and cause an accident.



Ventilation

### Keep ventilation openings, in the appliance enclosure or in the built-in structure, clear of obstruction.



Do not disassemble

### Do not disassemble or attempt to service.

It may cause fire, electric shock, injury or skin burn. All services not described in operating instruction should be referred to qualified service personnel.



200 - 220V.

### Specification: Only connect to main voltage 200 - 220V. (GR-WG66VDA, GR-WG58VDA).

Directly connect to the AC outlet, and don't use multiple outlets. This may cause fire and electric shock.



Prohibited!

Do not use electrical appliances inside the food storage compartments of the appliance, unless they are of the type recommended by the manufacturer.



Prohibited!

The power supply cord or plug should not be routed so and object is pressed or pinched against them in order to prevent any damaging and fraying.

Binding, bending, pressing with heavy objects or applying pressure with the back panel of the refrigerator on the cord and plug may cause fire or electric shock.



Do not store

### Do not store medicines, chemicals or chemical reagents.

This refrigerator is not suitable for storage of substances that are temperature sensitive.



Disconnect cord from plug

### Disconnect power supply by unplugging from the power plug.

Unplugging from the supply cords may damage the wire insulation, which may cause fire and electric shock.



Disconnect plug

### Disconnect the power plug while cleaning.

May cause injury and electric shock. Dry your hands thoroughly before handling the power plug.



Clean the plug

### Clean and remove dust on power plug periodically.

Insufficient circuit connection may cause fire.



Disconnect plug

### Disconnect power supply by unplugging the power plug in case of malfunction or breakdown.

Continued use of appliance may cause fire, electric shock, injury or skin burn. Contact the distributor for service.



Do not use

Do not use if the supply cord is damaged or frayed, or if the power plug has loose connection.

This may cause fire or electric shock.



## CẢNH BÁO



Sử dụng  
dây nối đất

Nên nối đất tủ lạnh của bạn để ngăn ngừa tình trạng rò điện do chạm mạch.  
Nếu không, có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



Tránh  
văng nước

Không lắp đặt tủ ở nơi có nước hoặc độ ẩm cao.  
Điều này có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



Ngăn cấm

Không sử dụng thiết bị cơ khí hoặc bất cứ phương tiện nào để đẩy nhanh tiến trình xả đá khác với khuyến cáo của nhà sản xuất.



Ngăn cấm

Không làm hư hỏng các ống dẫn ga ở hông tủ và phía sau tủ.



Ngăn cấm

Không đặt vật nặng, chất lỏng hay nguồn nhiệt trên nóc tủ. Vật nặng có thể rơi xuống gây thương tích. Chất lỏng có thể đổ ra làm giảm độ cách điện của tủ hoặc điện giật. Nguồn nhiệt có thể gây ra hỏa hoạn.



Không ăn

Không ăn những thực phẩm đã thay đổi màu sắc, mùi vị.  
Những thực phẩm này có thể gây ra bệnh tật hoặc ngộ độc.



Không  
tưới nước

Không tưới nước lên thân tủ lạnh hoặc bên trong tủ lạnh.  
Điều này có thể làm độ cách điện của tủ giảm dần và có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật.



Thay thế  
dây nguồn

Nếu dây cáp nguồn tủ lạnh Toshiba bị hư, dây nguồn phải được thay thế bởi các trạm bảo hành do Toshiba ủy quyền để tránh nguy hiểm xảy ra.



Ngăn cấm

Không treo hoặc đứng lên cửa tủ lạnh.  
Tủ lạnh có thể bị ngã đổ, cửa tủ lạnh có thể bị bung ra khỏi bản lề, hoặc ngón tay của bạn có thể bị va đập và chấn thương.



Hủy bỏ

**Khi hủy bỏ tủ lạnh**  
• Không nên để ở những nơi mà trẻ con hay chơi đùa.  
• Nên tháo bỏ ron cửa khỏi cửa tủ lạnh để đề phòng trẻ con bị mắc kẹt bên trong tủ lạnh.  
• Nên hủy bỏ theo luật của nước bạn.



Cảnh báo

Tủ lạnh này không dành cho người sử dụng (bao gồm cả trẻ con) thiếu năng thể chất, trí tuệ, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ được trông nom hay được chỉ dẫn sử dụng bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.



Cảnh báo

Không để trẻ con chơi đùa hay sử dụng tủ lạnh một mình.



## WARNING



Grounding

Ensure grounding or connection to the circuit breaker if used in a place with water or excessive moisture.  
If you fail to comply, leakage or electricity may lead to fire or electric shock.



Avoid water

Do not install in a place where there's water or excess moisture.  
This may cause fire or electric shock.



Prohibited!

Do not use mechanical devices or other means to accelerate the defrosting process, other than those recommended by the manufacturer.



Prohibited!

Do not damage the refrigerant circuit.



Prohibited!

Do not place any heavy objects or liquid containers on the refrigerator.  
Spillage may affect the electric insulation, and cause fire or electric shock. Falling objects may also cause injury.



Do not eat  
spoil food

Do not eat any food which has changed color or gives out strange odor.  
These food may cause food poisoning or illnesses.



Do not sprinkle  
water

Do not sprinkle water to the body or the inside of the refrigerator.  
This may weaken the electric insulation, which may lead to fire and electric shock.



Change the plug

If the supply cord of this appliance is damaged, it must only be replaced by a repair shop appointed by manufacturer, in order to avoid a hazard.



Prohibited!

Do not hang or stand on the door.  
It may overturn. The door may come off the hinges, or you may catch your fingers, in the door which may cause injury.



Disposal  
method

**When disposing the refrigerator**  
• Do not leave in places where children play.  
• To protect a little children from dangerous confinement inside the refrigerator, remove the door packing so that the door can be closed Air-tightly.  
• Should be followed the disposal law of your country.



Warning

This appliance is not intended for use by persons (including children) with reduced physical, sensory or mental capabilities, or lack of experience and knowledge, unless they have been given supervision or instruction concerning use of the appliance by a person responsible for their safety.



Warning

Children should be supervised to ensure that they do not play with the appliance.

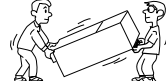


## THẬN TRỌNG



Khi di chuyển

Khi di chuyển, hãy giữ vị trí của tủ lạnh như hình bên.  
Nếu không tay của bạn bị trượt và gây chấn thương.



Đặt nơi  
bằng phẳng

Lắp đặt tủ lạnh nơi vững chắc và bằng phẳng.  
Nếu không tủ lạnh có thể bị ngã và gây thương tích.



Không trữ

Không trữ chai lọ trong ngăn đông.  
Chai lọ có thể bị vỡ khi chất chứa bên trong đông đá và điều này có thể gây thương tích.



Không sờ

Không dùng tay hay chân sờ dưới đáy tủ lạnh.  
Những tấm thép bên dưới có thể gây thương tích.



Không sờ  
với tay ướt

Không nên sờ tay ướt vào thực phẩm, khay đá, ca nhôm đặt trong ngăn đông.  
Nếu không, tay bạn có thể bị đóng băng và dính vào đó.



Sử dụng tay nắm

Sử dụng tay nắm khi đóng cửa tủ.  
Tay bạn có thể bị thương khi đóng mạnh cửa.



## CAUTION



Hold designated  
positions

Lift from the bottom of the refrigerator when moving.  
If you do not hold this designated position, your hands may and slip which may lead to injury.



Install on level  
surface

Install on a strong and even floor.  
The refrigerator may overturn if set on uneven or unstable surface, which may lead to injury.



Do not store

Do not store bottles in the freezing unit.  
Bottles may break when the contents are frozen, and may cause injury.



Do not touch

Do not stick your hands or feet under the refrigerator.  
Steel plates and the kinds may cause injury.



Do not touch with  
wet hands

Do not touch the freezing unit nor ice tray with wet hands.  
It may cause frostbites on your fingers.

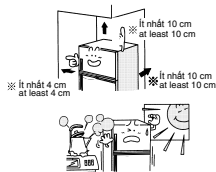


Use the handle

Use the handle when closing the refrigerator door.  
You may accidentally slam the door on your fingers.

## LẮP ĐẶT

- Bạn có thể cảm nhận mùi nhựa khi mở cửa tủ lạnh lần đầu.  
Điều này xem như bình thường.
- Chọn vị trí đặt tủ lạnh ở nơi khô ráo.  
Tránh đặt tủ lạnh ở nơi ẩm ướt, gần bồn rửa chén... vì những nơi này có thể làm tủ rỉ sét hay rò rỉ điện. Không nên đặt tủ lạnh ngay trên nền đất vì sẽ làm tủ mau hư hỏng. Nên đặt tủ lạnh lên chân đế hay một tấm ván chắc chắn.
- Lắp đặt.  
Nên đặt tủ lạnh ở nơi cân bằng và vững chãi. Xoay hai chân đế trước để điều chỉnh tủ lạnh ở vị trí cân bằng.
- Chọn vị trí đặt tủ lạnh ở nơi thông thoáng.  
Lựa chọn nơi thông thoáng, khoảng không tối thiểu là 10 cm (4 inches) cho mặt trên và mặt sau, 4 cm (1.6 inches) cho 2 mặt bên (trái, phải) của tủ.
- Nên đặt tủ lạnh nơi mát mẻ.
- Tránh đặt tủ ở nơi ánh sáng mặt trời trực tiếp chiếu vào hoặc gần nguồn nhiệt.  
Đặt tủ lạnh ở nơi có ánh sáng mặt trời trực tiếp chiếu vào hoặc gần nguồn nhiệt sẽ làm giảm hiệu suất làm lạnh và hư hỏng có thể xảy ra.



## INSTALLATION

- When you open the door of the refrigerator, there may be a smell of plastics. This signifies nothing unusual.
- Select a dry place.  
Avoid any humid or wet place, for example, the neighborhood of a kitchen sink. Such a place could cause corrosion or electric leakage in the refrigerator. If installed directly on the ground, your refrigerator will be liable to damage. Place a board under the machine in such a case.
- Installation  
Install your Toshiba Refrigerator on a strong and level floor. Turn the adjust leg and stabilize the refrigerator horizontally.
- Leave space around the refrigerator  
Select a well-ventilated place. Provide at least 10 cm (4 inches) at top and rear sides and 4 cm (1.6 inches) on both sides for proper air circulation.
- Use in a cool place.
- Keep the refrigerator away from the sunlight, a gas range or heater.  
Placed in the sunlight or near a heat emitting object, the refrigerator will have its cooling effect reduced and a failure might be occurred.

## THÔNG TIN

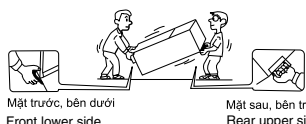
- Hơi nóng phát ra từ máy nén.  
Máy nén sẽ phát ra hơi nóng trong suốt quá trình hoạt động. Đây không phải là hư hỏng.
- Nhiệt phát ra từ thành tủ lạnh.  
Dàn nóng được đặt dọc bên trong thân tủ lạnh và tỏa nhiệt ra xung quanh. Vì vậy các thành tủ có thể phát ra hơi nóng trong suốt quá trình hoạt động của tủ lạnh. Đây không phải là hư hỏng.
- Hoạt động của tủ lạnh.  
Khi tủ lạnh mới cắm điện hoặc mới cấp nguồn trở lại (sau một thời gian ngắt điện), tủ lạnh sẽ hoạt động liên tục 9 đến 12 giờ để làm mát hoàn toàn bên trong tủ. Khi nhiệt độ bên trong đã ổn định, tủ lạnh vào chế độ điều khiển tự động. Nên nhớ là tủ lạnh sẽ hoạt động như mô tả bên trên và đó không phải là hư hỏng.

## INFORMATION

- Heat Generation by the Compressor  
The refrigerator compressor will generate heat during normal operation. Note that this is not a malfunction.
- Heat on Refrigerator Walls  
The condenser is built on the outer shell and radiates heat into the room air. The temperature of the outer shell may reach high temperature during normal refrigerator operation. This is not a malfunction.
- Refrigerator Operation  
When the power is first turned on or when the power comes on again after an extended power outage, the refrigerator may run continuously for 9 to 14 hours in order to cool the entire cabinet to the normal operating temperature. When the inside temperature has stabilized, the refrigerator will enter the automatic control mode. Should the refrigerator run continuously under the above conditions, remember that this is not a malfunction.

## CHÚ Ý

- Sau khi rút phích điện ra khỏi ổ cắm, nên chờ ít nhất 7 phút trước khi cắm phích lại.
- Nếu cắm điện lại quá sớm, máy nén có thể vận hành không bình thường và phát ra tiếng kêu.
- Khi xê dịch và di chuyển tủ lạnh.  
• Trước tiên nên lấy hết thực phẩm ra.  
• Khi di chuyển, vui lòng giữ vị trí tủ lạnh như mô tả trong hình bên (không được nắm cửa tủ hay tay nắm).
- Cách vận chuyển khi di dời tủ lạnh.  
• Không đặt tủ nằm ngang, điều này có thể gây hư hỏng.



## CAUTIONS FOR OPERATION

- After disconnecting the plug from the outlet, wait at least 7 minutes before reconnecting it.
- If the plug is quickly reconnected, the compressor may not run properly and produce a rattling noise.
- When moving and transporting  
• Firstly, remove the food.
- When carrying, hold the positions shown in the diagram.  
(Never hold by the door or the handle.)
- When transporting while relocating  
• Do not lay the refrigerator on its side. Doing so may cause malfunction

## NHẬN DẠNG CÁC PHỤ KIỆN VÀ CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG

|                                    |                                          |
|------------------------------------|------------------------------------------|
| Kệ ngăn đông                       | Freezer Shelf                            |
| Đèn LED                            | LED Light                                |
| Kệ A                               | Shelf A                                  |
| Bộ làm đá tự động                  | Ice Panel                                |
| Hộp trữ đá viên                    | Ice Box                                  |
| Bình chứa nước                     | Water Tank                               |
| Nắp che khay để thực phẩm          | Meat Case Cover                          |
| Khay để thực phẩm                  | Meat Case                                |
| Núm điều chỉnh nhiệt độ (Ngăn trữ) | Control Panel (Refrigerator Compartment) |
| Đèn LED                            | LED Light                                |
| Kệ ngăn trữ                        | Shelf                                    |
| Kệ khay trữ rau quả                | Crisper Shelf                            |
| Khay trữ rau quả                   | Vegetable Crisper                        |
| Chân điều chỉnh                    | Adjust Leg                               |

## IDENTIFICATION AND FUNCTIONS OF PARTS

|                                                                                                                                              |                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Freezer Door Pocket                                                                                                                          | Kệ cửa ngăn đông                                                                               |
| Egg Rack Part-A                                                                                                                              | Vỉ giữ trứng                                                                                   |
| Egg Pocket                                                                                                                                   | Kệ để trứng                                                                                    |
| Hybrid LED Deodorizer                                                                                                                        | Bộ khử mùi Hybrid LED                                                                          |
| Mini Pocket                                                                                                                                  | Kệ mini                                                                                        |
| Utility Box                                                                                                                                  | Hộp đa năng                                                                                    |
| Utility Cover                                                                                                                                | Nắp hộp đa năng                                                                                |
| Bottle Pocket Upper                                                                                                                          | Kệ để chai lọ trên                                                                             |
| Bottle Stopper                                                                                                                               | Miếng ngăn giữ chai lọ                                                                         |
| Bottle Pocket Lower                                                                                                                          | Kệ để chai lọ dưới                                                                             |
| (*Should not be contained with bottle high over range between Bottle Pocket Upper and Bottle Pocket Lower and may cause door cannot closed.) | (*Cửa tủ sẽ không đóng lại được nếu chiều cao của chai lọ ở kệ dưới vượt quá đáy của kệ trên.) |

| Kiểu Tủ Model | Số Lượng Consumption                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| GR-WG66VDA    | Hộp trữ đá viên / Ice Box = 1 cái<br>Kệ ngăn trữ / Bottle Pocket Lower = 3 cái<br>Kệ ngăn trữ rau quả / Crisper Shelf = 1 cái<br>Kệ mini / Mini Pocket = 3 cái<br>Hộp đa năng / Utility Box = 1 cái<br>Nắp hộp đa năng / Utility Cover = 1 cái<br>Kệ để chai lọ trên / Bottle Pocket Upper = 1 cái<br>Kệ để chai lọ dưới / Bottle Pocket Lower = 1 cái |

| Kiểu Tủ Model | Số Lượng Consumption                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| GR-WG58VDA    | Hộp trữ đá viên / Ice Box = 1 cái<br>Kệ ngăn trữ / Bottle Pocket Lower = 2 cái<br>Kệ ngăn trữ rau quả / Crisper Shelf = 1 cái<br>Kệ mini / Mini Pocket = 2 cái<br>Hộp đa năng / Utility Box = 1 cái<br>Nắp hộp đa năng / Utility Cover = 1 cái<br>Kệ để chai lọ trên / Bottle Pocket Upper = 1 cái<br>Kệ để chai lọ dưới / Bottle Pocket Lower = 1 cái |

## CÁCH SỬ DỤNG / VẬN HÀNH TỦ LẠNH HIỆU QUẢ

### Điều chỉnh nhiệt độ.

- Cho ngăn trữ (điều chỉnh ngăn đông, vui lòng xem trang 10 & 11). Thông thường, nên điều chỉnh ở vị trí trung bình (giữa COOL & WARM).
- Thực phẩm có thể bị đông băng nếu nhiệt độ xung quanh nó dưới 5°C như vào mùa đông. Khi đó, xoay núm điều chỉnh về hướng "WARM" để thực phẩm không bị đông cứng.
- Các loại thực phẩm có độ ẩm cao (như đậu phụ, rau quả...) có thể bị đông cứng nếu để kế các hòng gió.
- Khi dự trữ kem, nên xoay núm điều chỉnh về vị trí "MID". Khi chưa đủ lạnh thì chỉnh về vị trí "COOL", khi quá lạnh thì chỉnh về vị trí "WARM".
- Không để thực phẩm che các hòng gió bên trong tủ lạnh, nếu không thực phẩm sẽ bị đông cứng hoặc không được làm lạnh.



## HOW TO USE YOUR REFRIGERATOR CORRECTLY AND EFFECTIVELY

### Temperature Controls

- For both the Freezer and Refrigerator Compartments. Normally, set the temperature control dial to the "MID" position.
- Food may freeze in the refrigerator compartment. Food may freeze when the surrounding temperature falls below 5 °C, as in winter. In such case, turning the temperature control dial toward "WARM" will make the food less likely to freeze.
- Food that has a high moisture content (e.g., tofu, vegetables) may freeze when it is placed at the back of the refrigerator compartment.
- When storing ice cream, the control dial should be set toward "MID". If the refrigerator does not seem cold enough, turn the dials toward "COOL", if it seems too cold, turn the dial toward "WARM".
- Do not obstruct the outlet and inlet of the cool air circulation with food or containers, otherwise the food will be frozen or will not be cooled consistently throughout refrigerator.

## BỘ LÀM ĐÁ TỰ ĐỘNG

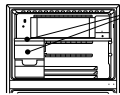
Không nên tháo gỡ, chỉnh sửa hoặc thay đổi. Nó có thể gây ra hỏa hoạn điện giật hay bị thương.



### CẢNH BÁO

Không chạm vào các bộ phận bên trong bộ làm đá tự động (phía trên hộp trữ đá).

- Để tránh những cận dơ và mốc meo, vui lòng rửa sạch bình chứa nước trước mỗi lần sử dụng.
- Khi sử dụng lần đầu tiên hoặc không sử dụng từ 1 tuần, nên đổ bỏ loạt đá đầu tiên làm được (khoảng 30 viên đá). Nếu không, đôi khi đá có mùi lạ và có thể ảnh hưởng đến các thực phẩm khác.



Do not disassemble, improve or modify.

This can cause fire, an electric shock or an injury.



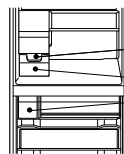
### WARNING

Do not touch the producing parts (the upper part of the ice box) of the automatic ice maker.

If the ice maker tray is rotating, you may get hurt.

- To prevent from the damp and moulds, wash the tank with clean water every time before use.
- For the first time use or when not in use within a week or more, throw all of the first-time ice away (about 30 cubes).

Sometimes, the ice cubes may be smelly and contaminated with some particles.



Miếng giảm ồn A

Silencer Material - A

Hộp trữ đá

Ice Box

Bình chứa nước 1.4L

Tank (1.4 liter)

- Không được cho các loại thức uống khác như nước nóng (trên 60°C), nước ép trái cây...vào bình chứa ngoài trữ nước uống.
- Do not fill any other things such as hot water (above 60°C) or fruit juice, except water into tank.
- Khi có vật lạ rơi vào bên trong bình, hãy kiểm tra cẩn thận xem bình có bị rò nước hay nứt, vỡ...
- When there are some foreign matters falling into the tank, carefully check if the tank leaks or breaks.
- Chỉ cho nước uống vào bình chứa.
- Fill with potable water only.

Khi bộ làm đá không sử dụng trong thời gian dài / Khi di chuyển tủ lạnh.

When the automatic ice maker not in use for a long time / When moving the refrigerator.

1

Tháo bình chứa nước ra và đổ hết nước bên trong.  
Detach the tank and pour out all water.



3

Mở cửa ngăn đông và đổ bỏ hết nước hoặc đá bên trong hộp trữ đá.  
Open the freezer and throw away the water or the ice cubes inside the ice box.

4

Sau khi lau chùi tủ lạnh và bình chứa nước, đợi nó khô và lắp lại tủ.  
After cleaning the freezer and the tank, dry it and reinstall

2

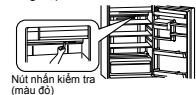
Ấn và giữ nút nhấn kiểm tra bên trong ngăn trữ lâu hơn 2 giây.  
Keep holding the checked switch inside the refrigerator compartment for more than 2 seconds.

Đèn trong ngăn trữ sẽ tắt. Đèn sẽ sáng trở lại sau khi nhả nút kiểm tra ra (cửa ngăn đông đóng). Sau đó, vì làm đá tự động xoay làm rơi đá xuống hộp trữ bên dưới.

The interior light bulb inside the compartment will light off. It will light up as usual after the switch is released (with the freezer door closed).

After that, the ice maker tray will turn upside down and the ice cubes will drop into the ice box inside the freezer.

- Vui lòng không mở cửa ngăn đá cho đến khi hoạt động kết thúc.
- Please do not open the freezer door until the operation finished.



Nút nhấn kiểm tra (màu đỏ)

## Công suất làm đá tự động

- Cơ bản, bộ làm đá tự động sẽ làm đá mỗi 2 giờ (10 viên đá) (Với nhiệt độ bên ngoài là 30°C và cửa đóng kín). Công suất làm đá sẽ thay đổi tùy theo điều kiện sử dụng ngăn đông và nhiệt độ bên ngoài.
- Những trường hợp sau đây có thể kéo dài thời gian làm đá.
- Khi thường xuyên đóng / mở cửa tủ và trữ nhiều thực phẩm trong ngăn đông
- Khi nhiệt độ bên ngoài tăng lên hoặc rơi vào mùa hè.  
(Khi điều kiện thông thoáng xung quanh tủ kém)  
Khi tủ lạnh hoạt động lần đầu hoặc khi ngăn đông chưa đủ lạnh, nó cần 5 đến 6 giờ để làm đá. (Đôi khi cần 24 giờ nếu nhiệt độ bên ngoài khá cao).

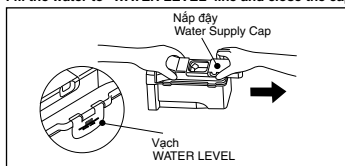
## Ice Making Capacity

- Generally, the ice maker produces ice within 2 hours each time. (10 ice cubes) (With the outside temperature of 30°C and the door closed) The capacity to make ice will vary with the use of freezer and the outside temperature.
- The following situations can lengthen the time of making ice.
- When the door is frequently opened and closed or when a large amount of food is stored in the freezer
- When the outside temperature is higher.  
(When the ventilation around the freezer is poor)  
When the refrigerator operates for the first time or the freezing compartment is not cold enough, it takes about 5 to 6 hours to make ice. (It sometimes takes more than 24 hours if the outside temperature is rather high.)

## Hướng dẫn làm đá

1

Mở nắp đầy theo hướng mũi tên. Cho nước vào bình chứa đến vạch "WATER LEVEL" và đóng nắp lại.  
Open the water supply cap following the arrow direction.  
Fill the water to "WATER LEVEL" line and close the cap.



### Chú ý

- Nên sử dụng nước khử trùng bằng Clo. Trong trường hợp sử dụng các loại nước khác, phải chú ý độ tinh khiết của nước.
- Khi lấy bình chứa nước ra, không được kéo nắp gài vì nắp có thể bung ra và nước tràn ra ngoài.

- \* Để tránh cận dơ và mốc meo, nên rửa sạch bình chứa nước trước mỗi lần sử dụng.
- \* To prevent from the damp and moulds, wash the tank with clean water every time before use.

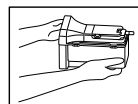
2

Giữ bình cẩn thận.

• Nếu nghiêng hoặc lắc bình, nước sẽ tràn ra.

Carefully hold the tank.

- If the tank tilts or shakes, the water will spill over.

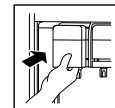


### Note

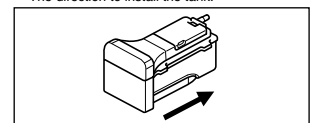
- It is recommended to use the chlorinated water supply. In case of using other kinds of water, the purity of water must be attended.
- To detach the tank, do not pull the tank stopper because the tank will open and the water will then spill over.

3

Đẩy nhẹ bình vào bên trong đến khi nó dừng lại.  
Push the water-fill tank inside until it stops.



- Hướng lắp bình chứa nước.
- The direction to install the tank.



## BỘ LÀM ĐÁ TỰ ĐỘNG

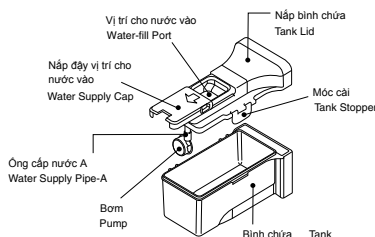
## AUTOMATIC ICE MAKER (continued)

### Tổng quát và cách bảo dưỡng

### General and the First Time Use Maintenance

Bình chứa nước  
Tank

Các chi tiết của bình chứa nước chịu được nhiệt độ 60°C  
The heat-resistible temperature of all parts is 60°C.

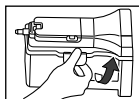


### Bảo dưỡng hàng tuần

### Weekly Maintenance

#### Bình và nắp Tank and lid

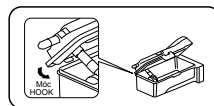
Kéo móc cài lên phía trên và lấy nắp bình ra.  
Pull the tank stopper upwards and detach the cover.



#### Lưu ý Note

- Không dùng chất tẩy rửa, nước nóng (Bình chịu được nhiệt độ là 60°C), dung môi... (Vi bình có thể bị biến dạng hay hư hỏng...)
- Do not use bleach, cleanser, hot water (the heat-resistible temperature of the equipment is 60°C), a scrubbing brush, thinner, benzene, etc. (Such materials can cause smell and damages.)
- Không xối nước vào ống cấp nước bằng cao su bên trong.  
Điều này có thể làm sai lệch bộ làm đá.
- Do not pour out the washed water on the area of water inlet valve installation. (Parts side)  
This can damage the ice maker assembly.
- Mỗi khi tháo ra để bảo dưỡng phải lắp lại đúng vị trí như ban đầu. Nếu không, nước có thể tràn ra ngoài hoặc không thể làm đá.
- Detach the assembly for maintenance only and re-install into place every time. Unless the parts are re-installed, the water will spill over or the ice cannot be made.

- Sau khi bảo dưỡng, cài các móc của nắp vào miệng bình và khóa chặt bằng móc cài đang hướng về phía bạn (Đẩy nhẹ xuống).  
Nếu nắp không được lắp hoàn chỉnh, sẽ không thể làm đá.
- After maintenance, hang the "hook" of the cover to the inside of the tank and fasten it with the tank stopper being towards you.  
If the cover is not completely closed, the ice cannot be made.



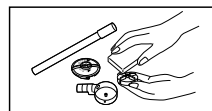
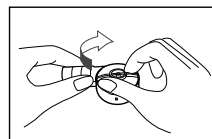
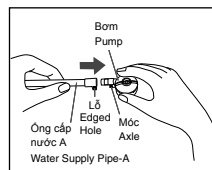
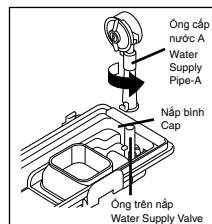
### Bảo dưỡng hàng tháng

### Monthly Maintenance

#### Ống cấp nước và bơm Water supply pipe and pump

#### Cách tháo lắp How to detach and install

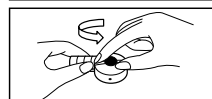
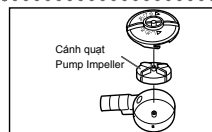
- Xoay ống theo chiều mũi tên và tháo ra khỏi nắp bình.  
Đề lắp vào, lắp ống cấp nước vào ống trên nắp. Sau đó xoay ống theo chiều mũi tên đến khi vừa chặt. Tránh làm hư hỏng ống cấp nước.  
Turn the pipe following the arrow direction and remove from the cap.  
To re-install, insert the water supply pipe to the pipe of the cap. Then, tighten it in reverse direction of the arrow as shown. Do not remove the water supply pipe. (This can cause some damages.)
- Kéo bơm nước ra khỏi ống cấp nước A  
Đề lắp lại, ấn nhẹ ống cấp nước A vào bơm sao cho phần gờ trên ống cấp nước A và phần móc trên bơm khớp với nhau.  
Pull the pump out of the water supply pipe-A.  
To re-install, push the axle protruding from the pump to the edged hole of the water supply pipe-A.
- Xoay nắp bơm theo chiều mũi tên để tháo ra.  
Rotate to release the cap following the arrow direction as shown.
- Lau chùi cẩn thận ống cấp nước A, cánh quạt và hộp đựng cánh quạt bằng vải mềm và nước vệ sinh.  
Lightly clean water supply pipe-A, pump impeller, pump box and pump cap with a sponge dampened with clean water.



#### Cách lắp vào

#### How to install the pump

- Lắp cánh quạt vào hộp đựng trước.  
Assemble pump assembly.
- Xoay nắp hộp cánh quạt theo chiều mũi tên.  
Cánh quạt làm bằng nam châm. Nam châm cũng được gắn vào mô tơ, vì vậy, không để vật lạ bám vào nam châm.  
Rotate the pump cap following the arrow direction.  
Pump impeller is made from magnet. The magnet will be attached to the motor, so make sure there are not any foreign matters sticking on it.



## CÁCH THÁO CÁC PHỤ KIỆN TỦ LẠNH

Các phụ kiện tủ lạnh có thể được tháo ra dễ dàng như hướng dẫn bên dưới để làm vệ sinh. Ở đây chỉ hướng dẫn cách tháo, còn cách lắp sẽ làm theo trình tự ngược lại.

### Kệ ngăn đông

### Freezer Shelf

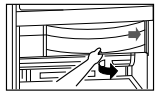
Nhấc kệ lên và kéo ra ngoài hướng xuống.  
Lightly lift up the shelf then pull it out downwards.



### Nắp ngăn để thực phẩm

### Meat Case Cover

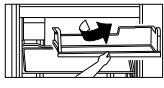
Trượt nắp về phía phải và kéo chính giữa nắp về phía bạn rồi kéo kệ ra ngoài.  
Slide the meat case cover to the right and push the center to bend toward you then pull it out.



### Ngăn để thực phẩm

### Meat Case

Kéo ra ngoài cho đến khi nó dừng lại thì nâng lên và kéo hẳn ra ngoài.  
Pull out the shelf until it stops then lift it up and pull out.



### Kệ ngăn trữ

### Kệ ngăn trữ rau quả

### Shelf and

### Crisper Shelf

Kéo ra ngoài cho đến khi nó dừng lại thì nâng nhẹ lên và kéo ra ngoài hướng xuống. Nếu là kệ ngăn trữ rau quả thì lấy ngăn trữ rau quả ra trước.  
Pull out the shelf until it stops while lifting it slightly. Then pull it out downwards. In case of the crisper shelf, remove the vegetable crisper first.



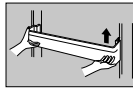
## HOW TO REMOVE ACCESSORY PARTS

The accessory parts can be easily removed as explained below for easier cleaning. Only the removal steps are explained here. Replace each part in reverse order.

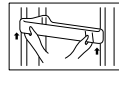
### Kệ để trứng và kệ mini Kệ để chai lọ

### Egg Pocket and Mini Pocket Bottle Pocket

**1** Nâng lên theo hướng mũi tên.  
Lift up in the direction shown by the arrow.



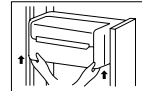
**2** Nâng lên phía trên và kéo về phía bạn.  
Lift up the top side and pull towards you.



### Hộp đa năng

### Utility Box

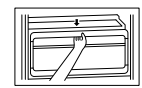
Nâng lên phía trên và kéo về phía bạn.  
Lift up the top side and pull towards you.



### Ngăn để rau quả

### Vegetable Crisper

- Kéo ngăn trữ rau quả ra theo hướng mũi tên.
- Mở cửa tủ một góc lớn hơn 90 độ để lấy ra.
- User should remove crisper as the direction in the figure.
- Open door over 90 degree before removal.



## BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ

Để tủ lạnh Toshiba của bạn sử dụng được lâu bền, cần vệ sinh định kỳ các bộ phận của nó. (Để có được hướng dẫn đúng, vui lòng đọc kỹ nội dung bên dưới). Khi vệ sinh tủ, nhớ rút phích điện ra khỏi ổ cấp điện và không để dây điện kẹt dưới tủ lạnh. Không nên nối nước trực tiếp vào tủ lạnh.

## PERIODIC MAINTENANCE

To ensure the maximum life of your Toshiba Refrigerator, periodically clean its parts. (For proper instructions, read the following directions carefully.) When cleaning them, be sure to pull out the refrigerator's plug from the socket and be careful not to pull the cord or get it caught under the machine. Do not pour water directly on the refrigerator.

### Các bề mặt ngoài của tủ lạnh

Dùng vải mềm để lau chùi. Có thể dùng vải mềm nhúng nước tẩy rửa để lau chùi các vết bẩn. Tay nắm cửa nên lau bằng vải khô.

### Outside Surfaces

Polish them with a soft rag. A heavy stain should be wiped off with a rag soaked in a cleanser solution. The door handle should be wiped with a dry cloth.

### Ron cửa

Ron cửa sẽ không bền nếu bị dơ. Đôi khi nên kiểm tra ron cửa và dùng vải nhúng nước tẩy rửa để lau sạch các vết dơ.

### Door Packing

The packing on the doors will be short-lived if stains are not removed. Occasionally, inspect the packing on the doors, and remove any stain with a cleanser solution.

### Các bộ phận bằng nhựa bên trong tủ lạnh

Nên dùng nước tẩy rửa lau sạch các vết dơ và mùi hôi bên trong tủ lạnh. Hãy lau sạch các vết dầu ăn bám trên các bộ phận bằng nhựa vì chúng có thể tạo ra các vết nứt, vỡ cho tủ lạnh.

### Interior Plastic Units

If they are stained or have any odor, the interior plastic units should be cleaned with a cleanser solution. When smeared with salad oil or other cooking oil, the interior plastic unit may crack. Wipe such smears off.

## KHI HƯ HỎNG XẢY RA CHO BỘ LẠM ĐÁ TỰ ĐỘNG

## WHEN PROBLEMS OCCURS (AUTOMATIC ICE MAKER)

| Khi When                                        | Kiểm tra Check                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Không thể làm đá.<br>The ice is not made.       | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Có cho nước vào bình chưa ?<br/>Is there any water inside the tank?</li> <li>• Tủ lạnh có hoạt động bình thường ?<br/>Nếu tủ lạnh chưa đủ lạnh sẽ phải mất khoảng 5-6 giờ để làm đá (Nếu nhiệt độ môi trường khá cao thì thời gian làm đá có thể kéo dài đến 24 giờ)<br/>Does it occur after the refrigerator starts the operation?<br/>If the refrigerator is not cold enough, it will take 5 to 6 hours to make ice. (Especially, when the outside temperature is rather high, it may take more than 24 hours to do.)</li> <li>• Có trữ thực phẩm trong hộp trữ đá không ?<br/>Is the food stored in the ice box inside the freezer?</li> <li>• Bình chứa nước có đặt đúng vị trí không ?<br/>Is the tank in proper position?</li> </ul>       |
| Chỉ làm được ít đá.<br>There are few ice cubes. | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cửa tủ có đóng mở thường xuyên hay để mở trong thời gian dài không ?<br/>Nếu nhiệt độ trong ngăn đông không đủ lạnh thì không thể làm đá (Điều này có thể gặp vào mùa hè).<br/>Is the door often opened or leave opened for a long time?<br/>If the temperature inside the freezer increases, the ice may not be made. (This will specially affected during summer.)</li> <li>• Cửa có đóng kín chưa ?<br/>Is the door completely closed?</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Đá có mùi lạ.<br>The ice is smelly.             | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nước trong bình có để lâu ngày ?<br/>Nếu đá trong hộp lâu ngày không sử dụng, nước trong bình cũng sẽ không bơm lên, do vậy lượng nước và đá này có thể hấp thụ mùi của thực phẩm.<br/>Has the water remained in the tank for a long time?<br/>If the ice cubes are not used, there will be some water remaining in the tank for a long time and the cubes will absorb the odor of the food.</li> <li>• Bình chứa có dơ ?<br/>Is the tank dirty?</li> <li>• Ngoài nước tinh khiết, có chứa nước khác trong bình không ?<br/>Are the smelly water or beverages other than the chlorinated water supply filled in the tank?</li> <li>• Có chứa thực phẩm nặng mùi trong ngăn đông ?<br/>Is the stinking food stored inside the freezer?</li> </ul> |

## KHI HƯ HỎNG XẢY RA CHO BỘ LÀM ĐÁ TỰ ĐỘNG

## WHEN PROBLEMS OCCURS (AUTOMATIC ICE MAKER)

|                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Đá tan chảy.</b><br/>Đá dính vào nhau.<br/><b>The ice melts.</b><br/><b>The ice cubes stick.</b></p>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cửa tủ có đóng mở thường xuyên hay để mở trong thời gian dài ?<br/>Is the door often opened or leave (freezing compartment) opened for a long time?</li> <li>Hộp trữ đá có lấy ra khỏi ngăn đông trong thời gian dài ?<br/>Is the ice box removed from the freezer for a long time?</li> <li>Nguồn điện cung cấp có vấn đề ?<br/>The power plug may be disconnected or there is power failure.</li> <li>Có thể đá lâu ngày không sử dụng ?<br/>Đá lâu ngày không sử dụng có thể dính vào nhau.<br/>Has the ice been kept for a long time?<br/>The ice cubes may melt and stick together.</li> </ul>                                                                                                                                                                                       |  |
| <p><b>Đá có hình tròn.</b><br/><b>The ice cubes are round.</b></p>                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Có thể đá lâu ngày không sử dụng ?<br/>Đá lâu ngày không sử dụng có thể chuyển thành dạng tròn.<br/>Has the ice been kept for a long time?<br/>The ice cubes may return round.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                     |
| <p><b>Trong viên đá có chứa màu trắng lạ.</b><br/><b>The ice is contaminated with some particles or white stains.</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu nước làm đá có chứa nhiều khoáng chất (ví dụ như nước khoáng), khoáng chất có thể tạo ra các vết trắng lạ (khoáng chất calcium crystal) chứa trong viên đá. Tuy nhiên điều này không gây hại cho sức khỏe.<br/>If the ice is made from water contained much minerals (e.g. mineral water), such minerals can cause some white stains (calcium crystals) contaminated in the ice cubes. However, this does not deteriorate your health.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                     |
| <p><b>Có tiếng ồn khi bộ làm đá hoạt động.</b><br/><b>It is noisy while the ice maker is operating.</b></p>               | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đó có thể là tiếng đá rơi xuống bên dưới.<br/>Tiếng rơi lớn cho những viên đá đầu tiên và nhỏ dần khi đá rơi càng nhiều.<br/>It may be noisy when the ice cubes drop into the ice box.<br/>The noise from the ice cubes dropping will be very loud if there are few cubes produced. If the amount of ice cubes increases, the noise will become lighter.</li> <li>Nếu bình cạn nước, bơm cũng tạo ra tiếng ồn.<br/>If the tank is empty, the pump will operate with noise.</li> <li>Bơm có lắp đúng chưa ?<br/>Nếu cánh quạt lắp không đúng, sẽ có tiếng ồn từ bơm.<br/>Is the pump installed properly?<br/>In case of improper installation, there may be some noise from the pump.<br/>(Refer to page 6.)</li> </ul>                                                                    |                                                                                     |
| <p><b>Đá bị vỡ vụn.</b><br/><b>The ice cubes are broken.</b></p>                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đá có thể vỡ một ít khi rơi ra từ vỉ làm đá.<br/>The ice may break a little when ejected from the ice maker tray.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                     |
| <p><b>Viên đá có hình dáng nhỏ ra.</b><br/><b>There is a protrusion from the ice.</b></p>                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nước tràn trong vỉ đá có thể làm đá có hình dáng lạ.<br/>Spreading the water inside the ice maker tray thoroughly may cause a protrusion from the ice.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |
| <p><b>Có nước xung quanh vị trí lắp bình.</b><br/><b>There is some water on the area of tank installation.</b></p>        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nước cho vào bình quá vạch "WATER LEVEL" ?<br/>Nếu nước vượt quá vạch, nếu lắp bình không cẩn thận, nước có thể tràn ra ngoài.<br/>Is the water filled over the "WATER LEVEL" line?<br/>If the amount of water is over the line, the water may spill over when the tank is installed.</li> <li>Một vài bộ phận nào đó hay nắp bình lắp không đúng cách ?<br/>Nếu các bộ phận hay nắp bình lắp không đúng cách, nước có thể tràn ra ngoài (Tham khảo trang 5).<br/>Are some parts of the tank not installed yet or is the installation of the tank cover not completed?<br/>If the cover is installed improperly or some parts are not installed yet, the water will spill over. (Refer to page 5.)</li> <li>Bình có gắn đúng vị trí chưa ?<br/>Is the tank installed properly?</li> </ul> |                                                                                     |

## TRƯỚC KHI YÊU CẦU SỬA CHỮA

## TROUBLESHOOTING

Nếu bạn nghĩ tủ lạnh đang có vấn đề thì vui lòng kiểm tra các điểm bên dưới hoặc gọi đến tổng đài điện thoại miễn phí 18001529 của Toshiba để được tư vấn.  
If you think refrigerator is not functioning properly, please check the following points, and then consult representatives of the store where you purchased it.

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Tủ không lạnh hoàn toàn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Ổ cắm điện có tốt ? Phích cắm có đúng vị trí ?</li> <li>Cầu chì có bị đứt hay cầu dao tự động ngắt mạch ?</li> <li>Mất nguồn điện cung cấp ?</li> </ul>                                                                                                                                                                                                      | <p><b>The refrigerator is not cold at all.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Is the refrigerator plugged into the socket properly?</li> <li>Has the fuse blown or has the circuit breaker shut off?</li> <li>Has the electricity supply been shut off?</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                            |
| <p><b>Tủ kém lạnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Núm điều chỉnh có đặt ở vị trí ít lạnh nhất "MIN" ?</li> <li>Tủ lạnh có đặt ở nơi ánh sáng mặt trời trực tiếp chiếu vào hay gần nguồn nhiệt ?</li> <li>Cửa tủ có đóng kín ?</li> <li>Có thường xuyên đóng / mở cửa tủ ? Có đồ nóng trữ trong tủ ?</li> <li>Tủ lạnh có trữ quá nhiều thực phẩm bên trong ?</li> <li>Xung quanh tủ lạnh có thông thoáng không ?</li> </ul> | <p><b>The refrigerator is not cold enough.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Is the temperature control dial set to "MIN"?</li> <li>Is the refrigerator placed in direct sunlight or near a stove and a heater?</li> <li>Is the door closed properly?</li> <li>Is the door frequently closed and opened? And is there any hot food stored in the refrigerator?</li> <li>Is the refrigerator overloaded?</li> <li>Is there any sufficient air circulation around the refrigerator?</li> </ul> |
| <p><b>Thực phẩm trong ngăn trữ bị đông đá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Núm điều chỉnh có đặt ở vị trí ít lạnh nhất "MAX" ?</li> <li>Nhiệt độ môi trường xung quanh dưới 5°C ?</li> <li>Có phải bạn để thực phẩm có độ ẩm cao gần các hộc gió ?<br/>Nếu để như vậy thực phẩm có thể đông băng.</li> </ul>                                                                                                                | <p><b>Food stored in the refrigerator compartment freeze.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Is the temperature control dial set to "MAX"?</li> <li>Is the surrounding temperature lower than 5°C?</li> <li>Did you place the food contained high moisture at the rear of the compartment?<br/>Such area can cause freezing.</li> </ul>                                                                                                                                                       |
| <p><b>Tủ lạnh ồn khi hoạt động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nền nhà có vững chắc và bằng phẳng ?</li> <li>Có đồ khay, đĩa xung quanh tủ lạnh ?</li> <li>Có phải tủ lạnh đặt không cân bằng hay dễ chạm vách ?</li> </ul>                                                                                                                                                                                                | <p><b>The refrigerator is noisy.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Is the floor firm and level?</li> <li>Are there any trays or dishes around the refrigerator?</li> <li>Is the refrigerator installed unstably or does it touch the wall?</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                        |
| <p><b>Hơi nước đọng bên ngoài tủ lạnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đôi khi hơi nước ngưng tụ bên ngoài tủ lạnh, đặc biệt khi thời tiết ẩm ướt hay vào mùa mưa. Nó giống như hiện tượng hơi nước ngưng tụ ra bên ngoài ly nước lạnh. Đây không phải là hư hỏng, chỉ cần dùng vải khô lau sạch.</li> </ul>                                                                                                                | <p><b>There is some moisture on the outside of the refrigerator.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sometimes, moisture may form on the outside of the refrigerator, particularly when humidity is high, such as during rainy season. This is regarded as the same occurrence of the moisture on the glass of cold water. This does not indicate malfunction. If there is some moisture on the outside of the refrigerator, wipe it off with a dry cloth.</li> </ul>                          |
| <p><b>Hơi nước và bông tuyết đọng bên trong tủ lạnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Có thường xuyên đóng / mở cửa tủ hay để cửa tủ mở trong thời gian dài ?</li> <li>Có thực phẩm có độ ẩm cao trữ trong tủ mà không đậy kín ?<br/>Nếu có hơi nước và bông tuyết bên trong tủ lạnh, dùng vải khô để lau sạch.</li> </ul>                                                                                                   | <p><b>There is moisture and flake inside the refrigerator.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Is the door frequently closed and opened or left opened for a long time?</li> <li>Is there any food with high moisture stored uncovered in the refrigerator?<br/>If there is moisture and flake inside the refrigerator, wipe it off with a dry cloth.</li> </ul>                                                                                                                               |

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

## SPECIFICATIONS

| KIỂU TỦ<br>MODEL | Dung tích (Lit)<br>Volume (liter) |                      |                          | Kích thước ngoài<br>Rộng x Sâu x Cao (mm)<br>Outside Dimensions<br>(Total Measurement)<br>Width x Depth x Height (mm) | Điện áp (V)<br>Voltage (V)<br>Tần số (Hz)<br>Frequency (Hz) | Khối lượng tịnh (kg)<br>Net Weight (kg) | Ga lạnh<br>HFC-134a (g)<br>Refrigerant<br>HFC-134a (g) |
|------------------|-----------------------------------|----------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------|
|                  | Tổng cộng<br>Total                | Ngăn đông<br>Freezer | Ngăn trữ<br>Refrigerator |                                                                                                                       |                                                             |                                         |                                                        |
| GR-WG58VDA       | 546                               | 158                  | 388                      | 803 × 739 × 1725                                                                                                      | 200-220V, 50Hz                                              | 89                                      | 170                                                    |
| GR-WG66VDA       | 600                               | 158                  | 442                      | 803 × 739 × 1848                                                                                                      | 200-220V, 50Hz                                              | 96                                      | 180                                                    |

### Tự xả tuyết

- Loại tủ lạnh này tự động xả tuyết, tránh cho khách hàng việc xả tuyết phiền toái.
- Tuyết bám trên dàn lạnh bên trong sẽ được tự động xả sạch bằng điện trở nhiệt và bộ định thời.

### Self-defrosting

- This refrigerator is self-defrosting, eliminating the troublesome chore of manual defrosting.
- Any frost which forms on the evaporator (externally invisible) is automatically removed by the time-controlled heater.

### Bộ khử mùi LED Hybrid

- Bộ khử mùi LED Hybrid được lắp bên trong và phía sau ngăn để thực phẩm. Thiết bị mới này bao gồm như bên dưới: Thứ nhất là một bộ xúc tác quang hiệu quả cho việc diệt khuẩn và khử mùi. Thứ hai là một bộ xúc tác quang để diệt khuẩn và phân hủy khí Ethylene. Thứ ba là bộ đèn LED được tích hợp bên trong. Khi nhận được ánh sáng của đèn LED, các bộ xúc tác quang này phát ra gốc Hydroxyl từ hơi ẩm và khí lạnh. Gốc Hydroxyl sẽ làm bất hoạt vi khuẩn, phân hủy khí Ethylene, là tác nhân làm rau quả mau úng héo, và khử mùi.

### LED Hybrid Deodorizer Unit

- LED Hybrid Deodorizer Unit is installed behind meat case. This new device consists as follows: The first one is a photocatalyst effective for bacteria elimination and deodorization, the second one is a photocatalyst for bacteria elimination and disintegration of ethylene gas, and the third one is a LED built-in unit. Receiving rays of LED lamp, these photocatalysts generate hydroxyl radicals from moisture in the cold air. Hydroxyl radicals inactivate bacteria, disintegrate ethylene gas which promotes vegetables aging, and deodorize Todors.

### THÔNG TIN

- Khi trữ những thực phẩm có mùi nặng phải đậy kín.

### INFORMATION

- Store strong smell food in tightly sealed containers.

### BỘ BẢO VỆ UV LED

- Bộ bảo vệ UV LED được lắp phía trên của ngăn trữ giúp lại bỏ vi khuẩn trên thịt, cá...trữ trong khay thực phẩm. Bộ bảo vệ này hoạt động liên tục sau khi cấp điện mà không cần bảo dưỡng.

### UV LED Bacterial Eliminating Device

- The UV LED device is fixed on the top of refrigerator compartment to eliminate the bacteria in meat that store in the meat case. This device will continuous operate after plugging with no maintenance requirements.

### Thay thế đèn LED

- Khi đèn LED bị hỏng, vui lòng liên lạc với trạm bảo hành được Toshiba ủy quyền để thay thế. Đèn LED phải được thay thế bởi nhân viên chuyên nghiệp.

### LED Light Replacement

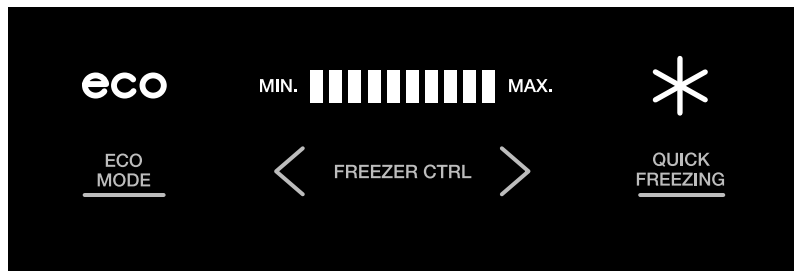
- When the LED light is blown, please contact the service agent approved by TOSHIBA for replacement. The LED light should only be removed by qualified service personnel.

### Bảng điều khiển chạm của Tủ lạnh

Chạm tay vào các nút khi sử dụng các chức năng.

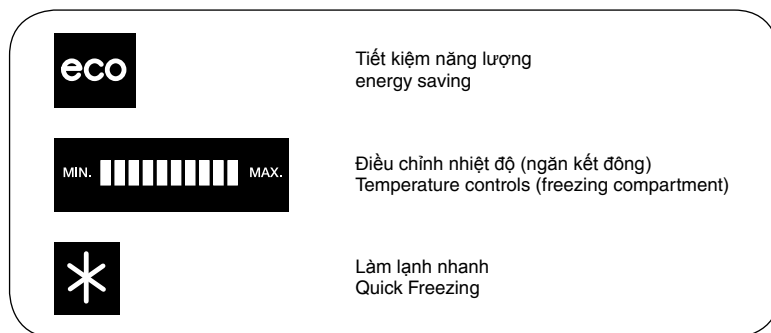
#### Refrigerator's Touch Control Panel

Touch the buttons with your hand when using each function.



### Hiển thị cho các chế độ.

Display for Operation icons



### Tiết kiệm năng lượng.

Sử dụng chế độ này khi bạn muốn chuyển hoạt động của tủ lạnh sang chế độ tiết kiệm năng lượng.

Để khởi động chế độ này,

#### Energy Saving

Use this operation when you want to switch the operation of this refrigerator to an energy saving mode.

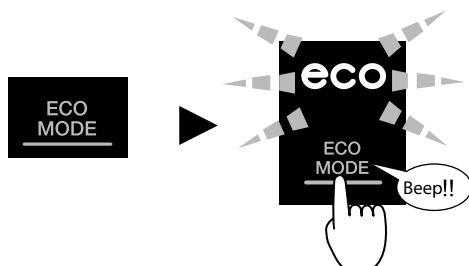
To start this operation,

1. Nhấn nút **ECO MODE** để bắt đầu chế độ tiết kiệm năng lượng, biểu tượng **eco** sẽ xuất hiện.

Để hủy chế độ này, nhấn nút **ECO MODE** một lần nữa, biểu tượng **eco** sẽ biến mất.

Press **ECO MODE** to enter energy saving mode, the **eco** icon appears.

To cancel this operation, press **ECO MODE** again, the **eco** icon disappears.



### Lưu ý

- Khi vào chế độ tiết kiệm năng lượng, nhiệt độ bên trong ngăn kết đông sẽ tăng lên so với nhiệt độ cài đặt ban đầu khoảng 1 ~ 2°C.
- Việc tiết kiệm năng lượng sẽ phụ thuộc vào các điều kiện thực tế.  
(Nhiệt độ điều chỉnh, nhiệt độ môi trường, tần suất đóng/mở cửa tủ, số lượng thực phẩm)
- Nên tắt chức chế độ này nếu bạn cảm thấy rằng thức uống không đủ lạnh hoặc thời gian làm đá dài.

### Note

- While entering the energy saving mode, the temperature inside the freezer compartment will raised over the preset temperature for approximately 1~2 degree.
- The performance of energy saving depends on the application conditions.  
(temperature control, outside temperature, the frequency of opening/closing the door, food amount)
- This function should be disable if you feel that the beverage is not cool enough or ice making takes too long time.

### Làm lạnh nhanh.

Sử dụng chế độ này khi bạn muốn làm lạnh nhanh chóng đồ ăn, thức uống.

### Đề khởi động chế độ này,

#### Quick Freezing

Use this operation when you want the beverage or other cold quickly.

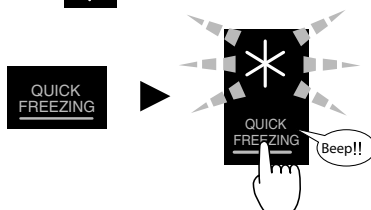
#### To start this operation

1. Nhấn nút  để bắt đầu chế độ làm lạnh nhanh, biểu tượng  sẽ xuất hiện.

Để hủy chế độ này, nhấn nút  một lần nữa, biểu tượng  sẽ biến mất.

Press  to enter quick freezing mode, the  icons appears.

To disable the operation, press  again, the  icons disappears.



### Lưu ý

- Khi vào chế độ làm lạnh nhanh, ngăn cấp đông sẽ hoạt động ở nhiệt độ thấp trong 150 phút liên tục.
- Việc làm lạnh nhanh sẽ phụ thuộc vào điều kiện thực tế (Nhiệt độ điều chỉnh, nhiệt độ môi trường, tần suất đóng/mở cửa tủ, số lượng thực phẩm)
- Nên tắt chế độ này ngay khi nhiệt độ bên trong ngăn cấp đông đạt yêu cầu như bạn mong muốn.

### Note

- While entering the quick freezing mode, the freezing compartment will operate at low temperature for 150 minutes continually then enters into normal operation of the refrigerator.
- The performance of quick refrigeration depends on the application conditions. (outside temperature, the frequency of opening/closing the door, food amount)
- You can deactivate this mode immediately after the temperature inside the freezer compartment reach the application requirement.

### Điều chỉnh nhiệt độ (Ngăn cấp đông)

Nhiệt độ bên trong ngăn cấp đông đã được cài đặt sẵn, tuy nhiên nếu bạn muốn điều chỉnh nhiệt độ, vui lòng theo các bước bên dưới;

#### Temperature Controls (Freezer compartment)

The temperature inside the freezer compartment is set automatically however if you want to set the temperature, please follow the steps below;

1. Nhấn nút  để giảm nhiệt độ và nhấn nút  để tăng nhiệt độ.

Press  (decrease the freezing)  (increase the freezing)

